

Số: 41/NQ-HĐND

Tiền Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ ngân sách địa phương năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 159/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về dự toán ngân sách năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 160/2024/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1500/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025, giao dự toán, kế hoạch đầu tư công từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1524/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét Tờ trình số 432/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân bổ ngân sách địa phương năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 500/BC-

*HĐND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất về phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 của tỉnh Tiền Giang như sau:

### **I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN**

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 là 10.590 tỷ đồng, bằng 120,33% dự toán năm 2024 và bằng 93,02% so với ước thực hiện năm 2024. Bao gồm:

1. Thu nội địa: 10.270 tỷ đồng. Trong đó:
  - Thu tiền sử dụng đất: 950 tỷ đồng;
  - Thu xổ số kiến thiết: 2.050 tỷ đồng.
2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 320 tỷ đồng.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 là 10.590 tỷ đồng được phân theo khu vực thu như sau:

- Khu vực tỉnh thu: 8.131,500 tỷ đồng;
- Khu vực huyện, xã thu: 2.458,500 tỷ đồng.

### **II. THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

#### **1. Thu ngân sách địa phương**

Tổng nguồn thu ngân sách địa phương năm 2025 là 17.444,407 tỷ đồng. Bao gồm:

- Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp: 9.534,390 tỷ đồng.
- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 6.573,808 tỷ đồng.
- + Thu bổ sung cân đối ngân sách: 2.819,782 tỷ đồng.
- + Thu bổ sung có mục tiêu: 3.754,026 tỷ đồng.
- Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách địa phương năm 2024 sang năm 2025 để thực hiện chính sách cải cách tiền lương theo quy định hiện hành: 1.336,209 tỷ đồng.

#### **2. Chi ngân sách địa phương**

a) Tổng chi ngân sách địa phương năm 2025 là 17.443,707 tỷ đồng, bằng 120,66% dự toán năm 2024, cụ thể như sau:



- Chi đầu tư phát triển: 6.517,067 tỷ đồng, bao gồm:
  - + Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn trong nước: 653,180 tỷ đồng;
  - + Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 950 tỷ đồng;
  - + Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 2.050 tỷ đồng;
  - + Chi đầu tư từ nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 2.707,043 tỷ đồng;
  - + Chi đầu tư từ nguồn các Chương trình mục tiêu quốc gia: 156,844 tỷ đồng;
- Chi thường xuyên: 10.495,273 tỷ đồng, bao gồm:
  - + Chi hoạt động kinh tế: 876,954 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp môi trường: 141,702 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 4.795,431 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp khoa học công nghệ: 37,309 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: 959,966 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 95,050 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình: 50,178 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 51,358 tỷ đồng;
  - + Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội: 826,864 tỷ đồng;
  - + Chi hoạt động quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: 2.016,356 tỷ đồng;
  - + Chi quốc phòng - an ninh: 327,296 tỷ đồng;
  - + Chi khác: 316,809 tỷ đồng.
- Chi bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính: 1 tỷ đồng.
- Dự phòng ngân sách: 273,808 tỷ đồng.
- Chi từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp để thực hiện các chính sách theo quy định: 119,612 tỷ đồng;
- Chi từ nguồn các Chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp): 36,747 tỷ đồng, gồm có:
  - + Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 36,747 tỷ đồng;
  - + Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 0 đồng.
- Chi trả nợ lãi vay: 0,200 tỷ đồng.

b) Tổng chi ngân sách địa phương năm 2025 là 17.443,707 tỷ đồng, phân theo khu vực chi như sau:

- Cấp tỉnh chi: 8.323,764 tỷ đồng;
- Cấp huyện và xã chi: 9.119,943 tỷ đồng.

### **3. Dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài**

Tổng dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài là 17,680 tỷ đồng.

### **4. Phân bổ kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2025 tăng thêm so với kinh phí bố trí đầu thời kỳ ổn định năm 2022**

Thông nhất phân bổ kinh phí thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2025 tăng thêm so với kinh phí bố trí đầu thời kỳ ổn định năm 2022 với tổng số tiền là 650.552 triệu đồng, bao gồm: khu vực tỉnh là 172.462 triệu đồng, khu vực huyện là 478.090 triệu đồng, sử dụng từ nguồn cải cách tiền lương còn dư của ngân sách địa phương để thực hiện.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khoá X, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Kiểm toán nhà nước Khu vực IX;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; ĐĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- TT HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH**



**Châu Thị Mỹ Phương**